

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 08 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 17/08/2026 ĐẾN NGÀY 26/08/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Từ ngày 17-26/8, chịu ảnh hưởng chủ yếu của rãnh áp thấp có trục khoảng 21-23 độ Vĩ Bắc sau dịch chuyển dần xuống phía nam và và hoạt động mạnh dần, từ ngày 19/8 hình thành dải hội tụ nhiệt đới có trục qua Bắc Trung Bộ; gió mùa Tây Nam hoạt động trung bình đến mạnh. Trên cao áp cao Cận nhiệt đới hoạt động yếu.
Thời tiết chủ yếu: Ngày nắng nóng, chiều và đêm có mưa rào và dông vài nơi. Từ ngày 19/8 nắng nóng có xu hướng giảm dần và kết thúc đợt nắng nóng, chiều và đêm có mưa rào và dông rải rác, cục bộ có mưa vừa, mưa to.

Cảnh báo tác động:

- Những ngày mưa dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông.
- Do ảnh hưởng của nắng nóng kết hợp với độ ẩm trong không khí giảm thấp nên có nguy cơ xảy ra cháy nổ và hỏa hoạn ở khu vực dân cư do nhu cầu sử dụng điện tăng cao và nguy cơ xảy ra cháy rừng. Ngoài ra, nắng nóng còn có thể gây tình trạng mất nước, kiệt sức, đột quỵ do sốc nhiệt đối với cơ thể người khi tiếp xúc với nền nhiệt độ cao.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 16/08/2026							Ngày 17/08/2026							18/08/2026							19/08/2026						
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết		
Hải Châu	28	0	35	SSW	2	80		36	0	30	SSW	3	46		28	35	55	SSW	2		28	35	60	SSW	2			
Cẩm Lệ	27	0	35	SSW	2	82		36	0	30	SSW	2	50		26	34	25	SSW	2		26	34	30	SSW	2			
Sơn Trà	27	0	35	SSW	3	84		36	0	35	SSW	3	50		26	34	30	SSW	3		26	34	55	SSW	3			
Hòa Khánh	27	0	30	SW	2	80		37	0	35	SW	2	48		26	35	30	SW	2		26	35	35	SW	2			
Ngũ Hành Sơn	28	0	30	SW	3	85		36	0	30	SW	4	50		25	35	30	SW	3		25	35	60	SW	3			
Hòa Tiến	27	0	30	SW	2	86		36	0	30	SW	3	46		26	35	25	SW	2		26	35	55	SW	2			
Hải Vân	25	0	30	SW	3	89		36	0	30	SW	3	50		26	34	30	SW	2		26	34	30	SW	2			
Hoàng Sa	26	0	30	SSW	6	90		33	3	55	SSW	6	60		26	33	30	SSW	5		26	33	25	SSW	5			
Tam Kỳ	26	0	25	SSW	2	85		35	0	30	SSW	3	48		27	35	30	SSW	2		27	35	60	SSW	2			
Thăng Bình	27	0	30	SSW	3	82		36	0	30	SSW	2	45		26	34	35	SSW	2		26	34	25	SSW	2			
Hội An	27	0	30	SSW	3	82		35	0	35	SSW	3	46		25	35	30	SSW	2		25	35	55	SSW	2			
Điện Bàn	28	0	35	SSW	3	84		36	0	25	SSW	3	45		26	35	30	SSW	2		26	35	30	SSW	2			
Đại Lộc	27	0	35	SW	2	87		36	0	30	SW	2	48		25	35	30	SW	2		25	35	30	SW	2			
Núi Thành	28	0	30	SSW	3	86		35	0	30	SSW	3	50		25	34	35	SSW	3		25	34	60	SSW	3			
Tiên Phước	27	0	35	SW	2	89		36	0	30	SW	2	48		24	35	25	SW	2		24	35	30	SW	2			
Trà My	25	0	30	SSW	2	95		34	0	30	SSW	2	55		25	34	55	SSW	1		25	34	60	SSW	1			
Khâm Đức	25	0	30	SW	2	94		34	2	60	SSW	2	56		24	34	30	SW	2		24	34	30	SW	2			
Thạnh Mỹ	25	0	30	SW	2	92		34	0	35	SW	3	58		25	34	30	SW	2		25	34	30	SW	2			
Quế Sơn	26	0	30	SW	1	92		35	0	30	SSW	3	52		25	34	25	SW	1		25	34	25	SW	1			
Đông Giang	25	0	25	SW	1	95		34	3	60	SSW	2	55		25	33	30	SW	2		25	33	30	SW	2			
Tây Giang	25	0	30	SSW	1	93		35	3	60	SSW	2	56		24	34	25	SSW	1		24	34	30	SSW	1			

Điểm dự báo	20/08/2026				21/08/2026				22/08/2026				23/08/2026				24/08/2026				25/08/2026				26/08/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	27	34	60		26	33	60		26	33	55		26	33	25		26	33	55		26	34	30		26	34	30		15
Cẩm Lệ	26	35	60		26	34	30		25	34	55		25	34	55		25	33	30		25	32	55		25	32	60		10
Sơn Trà	26	36	25		26	34	55		25	34	25		25	34	55		25	33	30		25	32	60		25	32	55		15
Hòa Khánh	26	36	60		26	35	30		26	34	55		26	34	60		26	34	55		26	33	30		26	33	30		7
Ngũ Hành Sơn	25	35	30		25	34	25		25	34	60		25	34	60		25	33	60		25	33	25		25	33	30		10
Hòa Tiến	26	36	55		26	35	30		25	34	25		25	34	30		25	33	30		25	33	30		25	33	30		15
Hải Vân	26	35	60		26	34	55		25	34	60		25	34	60		25	33	55		25	32	60		25	32	60		20
Hoàng Sa	26	33	60		26	33	25		25	32	55		25	32	55		25	31	25		25	31	60		25	31	60		25
Tam Kỳ	26	34	55		26	33	55		26	33	30		26	33	55		26	34	25		26	34	25		26	34	30		20
Thăng Bình	26	34	30		26	35	30		26	34	65		26	34	60		26	34	55		26	33	55		26	33	60		15
Hội An	35	34	55		25	34	55		25	34	55		25	34	60		25	33	30		25	34	30		25	34	30		8
Điện Bàn	26	33	60		26	33	25		26	34	60		26	34	60		26	34	30		26	34	60		26	34	60		12
Đại Lộc	25	34	25		25	34	60		25	34	55		25	34	60		25	34	30		25	34	25		25	34	30		10
Núi Thành	25	34	55		25	33	25		25	34	55		25	34	60		25	33	60		25	33	25		25	33	30		17
Tiên Phước	24	34	35		24	34	55		24	34	60		24	34	60		24	34	60		24	33	30		24	33	25		20
Trà My	25	33	60		24	32	60		24	33	65		24	33	55		24	34	60		24	34	30		24	34	30		40
Khâm Đức	24	34	60		24	34	60		24	33	60		24	33	55		24	33	60		24	33	60		24	33	60		35
Thạch Mỹ	25	34	25		25	34	55		24	34	60		24	34	60		24	34	60		24	34	55		24	34	55		35
Quế Sơn	25	34	60		25	34	35		23	34	30		23	34	30		23	34	55		23	34	55		23	34	60		25
Đông Giang	25	34	60		25	34	60		23	34	55		23	34	60		23	33	60		23	33	60		23	33	55		35
Tây Giang	24	34	55		24	34	60		24	34	60		24	34	60		24	33	55		24	33	60		24	33	55		35

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 17/08/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Nguyễn Thị Dung

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Đơn
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avương, Tây Giang và Hùng Sơn